TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HS-ST
Ngày: 11/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mã Hồng Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Triệu Thanh Bình, ông Ngô Văn Hoàn

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Xuân Ký – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh Cao Bằng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Toản - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/2022/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Đinh Quang H, Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 15 tháng 8 năm 19xx tại V, Thạch An, Cao Bằng; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm N, xã V, huyện Th, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12 phổ thông; Con ông Đinh Văn Th - sinh năm 19xx, Nơi cư trú: Xóm N, xã V, huyện Th, tỉnh Cao Bằng và bà Hoàng Thị H2 - sinh năm 19xx, nơi cư trú: B, xã Đ, huyện Th, tỉnh Cao Bằng; mẹ kế Nông Thị H1 – sinh năm 19xx, nơi cư trú: Xóm N, xã V, huyện Th, tỉnh Cao Bằng. Bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: chưa có. Tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án, ngày 03/9/2020, Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cao Bằng xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 60 tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" tại Bản án số 89/2020/HSST.

Nhân thân: Ngày 14/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Th, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Hủy hoại tài sản" tại Bản án số 13/2014/HSST.

Ngày 03/8/2018, Toà án nhân dân huyện Th, tỉnh Cao Bằng Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Th, tỉnh Cao Bằng từ ngày 02/8/2022.

Có mặt tại phiên tòa

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Hà Thị H - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng

Có mặt tại phiên tòa

- *Bị hại*: Đinh Văn Th1

Nơi cư trú: Xóm N, xã V, huyện Th, tỉnh Cao Bằng

Có mặt tại phiên tòa

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại*: Bà Nông Thị Thu Tr - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cao Bằng

Có mặt tại phiên tòa

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Hoàng Văn C

Nơi cư trú: Xóm N, xã K, huyện Th, tỉnh Cao Bằng

Có mặt tại phiên tòa

- *Người làm chứng:*

1. Hoàng Văn Th

Nơi cư trú: Xóm N, xã K, huyện Th, tỉnh Cao Bằng

Vắng mặt tại phiên tòa

2. Đinh Thị Nh

Nơi cư trú: Xóm N, xã V, huyện Th, tỉnh Cao Bằng

Có mặt tại phiên tòa

3. Nông Thị H

Nơi cư trú: Xóm N, xã V, huyện Th, tỉnh Cao Bằng

Có mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 12/7/2022, Đinh Quang H gặp Đinh Văn Th1 (sinh năm 19xx, trú tại: Xóm T, xã Đ, huyện Th, tỉnh Cao Bằng) tại xóm N, xã K, huyện Th, tỉnh Cao Bằng. Do không có tiền mua ma túy sử dụng nên H và Th1 đã nhờ Hoàng Văn Th2 (sinh năm 19xx, trú tại: Xóm N, xã K) chỉ chỗ để cầm cố chiếc xe máy nhãn hiệu Angel SYM, BKS: 11F5-86xx của Th2 với Hoàng Văn C (sinh năm 19xx, trú tại: xóm N, xã K, huyện Th, tỉnh Cao Bằng) lấy số tiền là 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) để mua ma túy với một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ về sử dụng. Đến khoảng 09 giờ ngày 13/7/2022, H về nhà hỏi mượn bố là ông Đinh Văn

Th chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 11B1-435.xx với lý do đi lấy quần áo và được ông Th đồng ý. Sau khi mượn được xe, H quay lại xóm N, xã K gặp Đinh Văn Th1. Tại đây, do không có tiền mua ma túy để sử dụng và cần tiền để chuộc lại chiếc xe đã cầm của Th1, nên H nảy sinh ý định bán xe cho Hoàng Văn C. Đinh Quang H đến gặp Hoàng Văn C và nói muốn bán chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS: 11B1-435.xx cho C với giá 3.000.000đ (ba triệu đồng) và C đã đồng ý. Do H chưa đem theo giấy tờ xe nên C cho H lấy chiếc xe Angel SYM, BKS: 11F5-86xx về và đưa trước cho H 1.000.000đ (một triệu đồng), C nói "khi nào H đem giấy tờ xe đến sẽ trả đủ", sau đó H trả chiếc xe Angel SYM, BKS: 11F5-86xx cho Đinh Văn Th1. Đến khoảng 10 giờ ngày 14/7/2022, Đinh Quang H gọi điện cho bà nội là Đinh Thị Nh và bố là ông Đinh Văn Th, nói dối xe máy bị Công an thị trấn T, huyện Q tạm giữ, cần 2.000.000đ (hai triệu đồng) để lấy xe về, nhưng bà Nh và ông Th không đồng ý. H quay lại nhà Hoàng Văn C và lấy thêm 1.000.000đ (một triệu đồng). Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H về nhà gặp ông Th để xin tiền nhưng ông Th không cho, H ra ngoài cửa bếp cầm lấy một con dao thái chuối đi vào trong bếp, ném lên trên mặt bàn gần chỗ ông Th đang ngồi ăn cơm và bảo ông Th lấy giấy tờ xe cho H, ông Th nói không cho rồi đứng dậy đi ra ngoài. Thấy sự việc nghiêm trọng, bà Nông Thị H1 (vợ ông Th, là mẹ kế của H) đã trình báo sự việc với Công an xã V đến giải quyết thì Đinh Quang H đã bỏ trốn.

Quá trình điều tra xác định được tổng số tiền Đinh Quang H nhận với Hoàng Văn C từ việc cầm cố 02 (hai) chiếc xe là 2.600.000đ (hai triệu sáu trăm nghìn đồng), chiếc xe Angel SYM, BKS: 11F5-86xx Đinh Văn Th1 đã đem về trả cho gia đình, chiếc xe BKS: 11B1-435.xx được cơ quan điều tra tạm giữ và trả lại cho ông Đinh Văn Th. Chiếc xe mô tô BKS: 11B1-435.xx ông Đinh Văn Th mua năm 2020 với giá 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) và đăng ký mang tên Đinh Văn Th. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 03/KL-ĐGTS, ngày 26/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Th, kết luận: Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô BKS: 11B1-435.xx vào tháng 7/2022 là ***14.287.418đ (mười bốn triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn bốn trăm mười tám đồng).***

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Th đã tạm giữ các đồ vật gồm: 01 con dao có tổng chiều dài 50 cm, phần lưỡi dao dài khoảng 40 cm được làm bằng kim loại màu đen, phần cán được ốp gỗ dài khoảng 10 cm. 01 thẻ căn cước công dân số 004096000328 mang tên Đinh Quang H. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng.

Hành vi của bị cáo Đinh Quang H đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS-TA ngày 28/9/2022, Viện kiểm sát nhân huyện Th, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Đinh Quang H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận định giá tài sản và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình giải quyết vụ án. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải.

Bị hại Đinh Văn Th xác nhận đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô BKS: 11B1-435.xx và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị được trả lại con dao là vật dụng sinh hoạt gia đình.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn C đề nghị bị cáo Đinh Quang H trả lại số tiền 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 65 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo. Tuyên bố bị cáo Đinh Quang H phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*. Xử phạt bị cáo Đinh Quang H từ 18 đến 24 tháng tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 89/2020/HSST của Tòa án nhân dân thành phố C, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Về xử lý vật chứng, đề nghị: Trả lại cho ông Th 01 con dao có tổng chiều dài 50 cm, phần lưỡi dao dài khoảng 40 cm được làm bằng kim loại màu đen, phần cán được ốp gỗ dài khoảng 10 cm. Trả lại Đinh Quang H 01 thẻ căn cước công dân số 004096000xxx mang tên Đinh Quang H; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng. Buộc bị cáo trả lại cho anh Hoàng Văn C số tiền 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng). Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo chiếm đoạt tài sản là hành vi bột phát, không có tính chất chuyên nghiệp, chuẩn bị từ trước, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên toà, Bị cáo ăn năn hối cải, bị hại là ông Th xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Vì vậy, đề nghị xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đảm bảo tính nghiêm minh cũng như sự khoan hồng của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bị cáo là người có nhân thân xấu có 01 tiền án, bị cáo nghiện ma tuý, không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên mang đồ đạc gia đình đi bán mua ma tuý. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Do đó, đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị hại là ông Đinh Văn Th có đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án phù hợp với tính chất hành vi của bị cáo cũng như ý kiến của ông Th tại phiên toà. Bị hại đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại con dao cho ông Th theo ý kiến của ông Th.

Khi được nói lời sau cùng: bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Th, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Th, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên đủ cơ sở để kết luận: Ngày 13/7/2022, Đinh Quang H sau khi mượn chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 11B1-435.xx của bố đẻ là ông Đinh Văn Th đã nảy sinh ý định bán chiếc xe cho Hoàng Văn C với số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng), do xe chưa có giấy tờ xe nên Hoàng Văn C trả cho H 03 (ba) lần với tổng số tiền 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng) và chiếc xe Angel SYM, BKS: 11F5-86xx, số tiền có được Đinh Quang H đem mua ma túy sử dụng và tiêu sài cá nhân hết. Đến ngày 14/7/2022, Đinh Quang H nói dối ông Th là xe bị công an giữ, mục đích để xin tiền và lấy giấy tờ xe, nhưng ông Th không cho. Theo kết quả định giá tài sản tại thời điểm tháng 7/2022, chiếc xe mô tô BKS: 11B1-435.xx trị giá ***14.287.418đ (mười bốn triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn bốn trăm mười tám đồng).***

Đinh Quang H có được chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 11B1-435.xx từ việc mượn của bố đẻ là ông Đinh Văn Th. Tuy nhiên, sau khi mượn được xe H đã bán chiếc xe mà không được sự đồng ý của ông Th, số tiền bán xe H đã sử dụng để mua ma túy và tiêu sài cá nhân dẫn đến không có khả năng để trả lại chiếc xe cũng như hoàn lại tiền cho chủ sở hữu. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý nên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Từ các căn cứ nêu trên có đủ sơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo có tính chất ít nghiêm trọng, quyền sở hữu của cá nhân được pháp luật bảo vệ.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Người phạm tội thành khẩn khai báo" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên toà bị hại là ông Đinh Văn Th đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên

bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo có 01 (một) tiền án, ngày 03/9/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cao Bằng xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 60 tháng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Như vậy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung đối với các đối tượng khác.

Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa: Bị cáo Đinh Quang H có nhân thân xấu, 02 lần bị xử lý vi phạm hành chính, 02 lần bị Toà án xét xử nhưng vẫn không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục có hành vi phạm tội. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét nhân thân của bị cáo, đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xét xử, nên được chấp nhận.

Bị cáo Đinh Quang H đang chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo theo bản án số 89/2020/HSST ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 03/9/2020) bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ trong vụ án trước. Như vậy, lần phạm tội này bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách. Do đó, cần áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo, bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án này, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đinh Văn Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với số tiền 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng) bị cáo Đinh Quang H nhận với Hoàng Văn C để mua xe máy, bị cáo Đinh Quang H đã tiêu sài hết. Giao dịch giữa anh Hoàng Văn C và bị cáo Đinh Quang H là vô hiệu nên cần trả lại cho nhau những gì đã nhận. Anh Hoàng Văn C đề nghị bị cáo trả lại số tiền 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng) là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7] Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 11B1-435.xx của ông Đinh Văn Th, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Th đã trả lại cho ông Th theo Quyết định xử lý vật chứng số 04/QĐ-XLVC ngày 23/8/2022. Ông Th xác nhận đã nhận lại tài sản. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan cảnh sát điều tra là phù hợp với quy định của pháp luật.

01 con dao có tổng chiều dài 50 cm, phần lưỡi dao dài khoảng 40 cm được làm bằng kim loại màu đen, có một cạnh sắc, phần cán được ốp gỗ dài khoảng 10

cm và buộc bằng dây kim loại. Đây là vật dụng sinh hoạt của gia đình ông Th. Tại phiên tòa ông Th yêu cầu được trả lại nên cần chấp nhận yêu cầu của ông Th.

01 thẻ căn cước công dân số 004096000xxx mang tên Đinh Quang H. Xét thấy là Giấy tờ tùy thân của cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng. Chiếc điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với hành vi của Đinh Quang H cầm dao thái chuối ném xuống mặt bàn gần chỗ ông Đinh Văn Th ngồi, là do xin tiền ông Th không được nên H bức xúc dùng dao thái chuối ném lên mặt bàn, khi ông Th đi ra ngoài H cũng không đuổi theo. Hành vi của bị cáo không cấu thành tội Cưỡng đoạt tài sản, Cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố Đinh Quang H về hành vi Cưỡng đoạt tài sản là đúng pháp luật.

[9] Đối với Hoàng Văn C, do hám lời nên đã đồng ý mua chiếc xe máy, nhưng hai bên không làm giấy tờ, tuy nhiên Hoàng Văn C cũng không biết chiếc xe máy Đinh Quang H đem bán không phải là tài sản thuộc sở hữu của H. Cơ quan cảnh sát điều tra không khởi tố Hoàng Văn C về tội Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo Điều 323 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[10] Đối với Đinh Văn Th1, khi cùng Đinh Quang H đem chiếc xe máy BKS: 11B1-435.xx đến nhà Hoàng Văn C, Th1 không biết chiếc xe do H phạm tội mà có. Đối với Hoàng Văn Th2 được H nhờ chỉ chỗ để bán xe, nhưng Th2 không biết chiếc xe đó do phạm tội mà có và không được hưởng lợi, việc không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Đinh Văn Th1 và Hoàng Văn Th2 là đúng quy định pháp luật.

[11] Về án phí: bị cáo Đinh Quang H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm để sung vào quỹ nhà nước.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm b khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 2 Điều 52, Điều 38, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Quang H phạm tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"*.

2. Xử phạt: Bị cáo Đinh Quang H 18 (mười tám) tháng tù.

Buộc bị cáo Đinh Quang H phải chấp hành hình phạt 36 (ba mươi sáu) tháng tù của Bản án số 89/2020/HSST ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Tổng hợp hình phạt, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 54 tháng (04 năm 06 tháng) tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 02 tháng 8 năm 2022.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Đinh Quang H phải trả cho anh Hoàng Văn C, Nơi cư trú: Xóm N, xã K, huyện Th, tỉnh Cao Bằng số tiền 2.600.000đ (Hai triệu sáu trăm nghìn đồng).

4. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Hoàn trả cho bị cáo Đinh Quang H:

+ 01 (một) Căn cước công dân số 004096000xxx mang tên Đinh Quang H, sinh ngày 15/8/19xx, nơi thường trú: N, xã V, huyện Th, tỉnh Cao Bằng, cấp ngày 16/4/2021

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng, số seri 1: 357752107471075; số seri 2: 357754100377275, có lắp thẻ sim số 0989729195

- Hoàn trả cho ông Đinh Văn Th: 01 con dao có tổng chiều dài 50 cm, phần lưỡi dao dài khoảng 40 cm được làm bằng kim loại màu đen, có một cạnh sắc, phần cán được ốp gỗ dài khoảng 10 cm và buộc bằng dây kim loại.

Vật chứng, tài sản nêu trên đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Th, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 17 ngày 29/9/2022.

5. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Đinh Quang H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Văn C có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát ND H. Thạch An;
- Viện kiểm sát ND tỉnh Cao Bằng;
- Công an H. Thạch An;
- Chi cục THADS H. Thạch An;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Mã Hồng Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Thanh Bình **Ngô Văn Hoàn** **Mã Hồng Nhung**